

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HUẾ
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **13/2024/HS-ST**
Ngày: 09 – 01 – 2024.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Phương Hồng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hữu Trục và bà Trần Thị Bích Thủy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Huyền T, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên tòa: Ông Dương Phước An – Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Huế tỉnh Thừa Thiên Huế, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 367/2023/TLST-HS ngày 28 tháng 11 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 363/2023/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 12 năm 2023, đối với bị cáo:

Hoàng Quốc N (Tên gọi khác: M); Sinh ngày 08/9/1997 tại tỉnh Thừa Thiên Huế; Nơi cư trú: Số 01 Kiệt 292 Đ, phường T, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; CCCD số: 0046097001813; Cấp ngày 09 tháng 9 năm 2022; Nơi cấp: Cục CSQLHC về TTXH; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt N; Con ông Hoàng Văn T (đã chết) và bà Lê Thị T (đã chết); Vợ, con: chưa có; tiền sự: Không; tiền án: Không.

Về nhân thân:

- Ngày 05/12/2014, bị Công an thành phố Huế xử phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản” theo Quyết định số 1755/QĐ-XPHC.

- Ngày 26/7/2016, bị Tòa án nhân dân thành phố Huế xử phạt 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” theo Bản án số: 148/2016/HSST. Chấp hành xong án phạt tù vào ngày 14/10/2017.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 18/7/2023; chuyển tạm giam từ ngày 24/7/2023 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Huế; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Anh Nguyễn Ngọc D, sinh năm 1997 và chị Võ Thị Anh T, sinh năm 1998; trú tại: 56 M, phường Tây L, thành phố H; đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 30 ngày 17/7/2023, Hoàng Quốc N một mình đi đến đường Trần Huy Liệu, thành phố Huế để tìm mua ma túy. Tại đây, N gặp một N thanh niên (không rõ họ tên, nhân thân, lai lịch, địa chỉ cụ thể) và mua của người này 180 viên ma túy, loại hồng phiến với giá 3.900.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, N cất giấu vào trong túi quần của mình rồi đi về nhà và lấy ma túy ra sử dụng nhiều lần, sử dụng bao nhiêu viên thì N không nhớ rõ.

Khoảng 02 giờ ngày 18/7/2023, có một người phụ nữ tên T (tên Facebook T Nguyễn (không rõ nhân thân, lai lịch, địa chỉ cụ thể) nhắn tin qua tài khoản Messenger cho N hỏi mua 33 viên ma túy hồng phiến, do muốn kiếm tiền lời nên N đồng ý bán với giá 1.000.000 đồng. Sau đó, theo thỏa thuận, N đem ma túy đến đường Ngô Đức Kế, thành phố Huế, không giao trực tiếp cho T mà để ma túy ở dưới chân cột điện gần ngã tư đường Tịnh Tâm giao nhau với đường Ngô Đức Kế để T tự đến lấy và hẹn hôm sau trả tiền cho N.

Đến khoảng 12 giờ 30 phút, ngày 18/7/2023, một N thanh niên (không rõ họ tên nhân thân, lai lịch) liên lạc với N hỏi mua 10 viên ma túy hồng phiến, N đồng ý bán với giá 300.000 đồng. Sau đó, N mượn xe mô tô biển kiểm soát 75F2-041.97 của anh Nguyễn Ngọc D để đi mua nước uống nhưng N điều khiển xe đến đường Ngô Đức Kế để giao ma túy cho khách. Khoảng 12 giờ 40 phút cùng ngày, khi N đang đi đến trước số nhà 172 đường Ngô Đức Kế, phường T, thành phố H mua nước uống và đứng đợi khách đến để giao ma túy thì bị phát hiện, bắt quả tang và thu giữ trong túi quần phía trước bên trái của N đang mặc trên người có 01 (một) gói ni lông màu hồng bên trong có chứa 10 (mười) viên nén màu đỏ; 01 (một) gói nilong màu đen bên trong có chứa 10 (mười) viên nén màu đỏ và 01 (một) gói nilong màu xanh bên trong có chứa 68 (sáu mươi tám) viên nén màu đỏ.

Quá trình điều tra, N khai nhận số ma túy tàng trữ trái phép cất giấu trên người là ma túy dạng hồng phiến, N đem đi để giao bán cho người khác kiếm lời, nhưng chưa kịp giao bán thì bị phát hiện bắt giữ.

Kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể phát hiện N dương tính với chất ma túy trong cơ thể, loại hồng phiến.

** Vật chứng tạm giữ gồm:*

- 01 (một) gói ni long màu hồng bên trong có chứa 10 (mười) viên nén màu đỏ;
- 01 (một) gói nilong màu đen bên trong có chứa 10 (mười) viên nén màu đỏ;
- 01 (một) gói nilong màu xanh bên trong có chứa 68 (sáu mươi tám) viên nén màu đỏ.
- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone, màu đen có số Imei: 359471082648114, đã qua sử dụng.
- 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 75F2-041.97.

* Tại bản kết luận giám định số: 432//KL-KTHS ngày 21/7/2023, Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế kết luận:

- 10 (mười) viên nén đều có dạng hình trụ tròn màu đỏ, gửi giám định (nêu tại mục 1.1, phần II) có tổng khối lượng là 0,9572g là ma túy, loại Methamphetamine.

- 10 (mười) viên nén đều có dạng hình trụ tròn màu đỏ, gửi giám định (nêu tại mục 1.2, phần II) có tổng khối lượng là 0,9246g là ma túy, loại Methamphetamine.

- 68 (sáu mươi tám) viên nén đều có dạng hình trụ tròn màu đỏ, gửi giám định (nêu tại mục 1.3, phần II) có tổng khối lượng là 6,3093g là ma túy, loại Methamphetamine.

Sau khi giám định, cơ quan giám định hoàn lại đối tượng giám định, gồm:

+ 0,7572g (Không phẩy bảy năm bảy hai gam) mẫu bột được nghiền từ 10 (mười) viên nén đều có dạng hình trụ tròn màu đỏ (nêu tại mục 1.1, phần II);

+ 0,7246g (Không phẩy bảy hai bốn sáu gam) mẫu bột được nghiền từ 10 (mười) viên nén đều có dạng hình trụ tròn màu đỏ (nêu tại mục 1.2, phần II);

+ 6,1093g (Sáu phẩy một không chín ba gam) mẫu bột được nghiền từ 68 (sáu mươi tám) viên nén đều có dạng hình trụ tròn màu đỏ (nêu tại mục 1.3, phần II).

+ Các vật liệu dùng để bao gói, niêm phong khi gửi giám định.

Tất cả được niêm phong kín bằng giấy trắng và băng keo trong, bên ngoài có 02 (hai) chữ ký của Giám định viên Trần N, 02 (hai) chữ ký của Điều tra viên Nguyễn Thị Thanh Tâm, 02 (hai) dấu tròn đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế và dòng chữ “Hoàn mẫu vật vụ Hoàng Quốc N, bắt ngày 18/7/2023”.

* *Về xử lý vật chứng*: Ngày 08/8/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra ra Quyết định xử lý vật chứng số 105, trả lại xe mô tô biển kiểm soát 75F2-041.97 màu xanh đen bạc, nhãn hiệu Honda, loại Wave cho chủ sở hữu là chị Võ Thị Anh T.

Tại bản Cáo trạng số 381/CT-VKSTPH ngày 27/11/2023, Viện Kiểm sát Nhân dân thành phố Huế đã truy tố bị cáo Hoàng Quốc N về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát Nhân dân thành phố Huế giữ nguyên quan điểm truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hoàng Quốc N phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Hoàng Quốc N từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày tạm giữ 18/7/2023. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên xử:

+ Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone màu đen có số Imei: 359471082648114.

+ Tịch thu, tiêu hủy: Toàn bộ số ma túy bị thu giữ còn lại sau giám định và vỏ bao gói kèm theo.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của bị cáo và lời nói sau cùng: Bị cáo thừa nhận hành vi của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế đã truy tố. Bị cáo thừa nhận hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật nên mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Nguyễn Ngọc D và chị Võ Thị Anh T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt. Quá trình điều tra, những người này đã có lời khai rõ ràng về các tình tiết của vụ án, không mâu thuẫn với lời khai của bị cáo; đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì. Xét thấy, sự vắng mặt của những người này không gây trở ngại cho việc xét xử vụ án. Căn cứ Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt họ.

[2] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Huế; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Xét hành vi của bị cáo, thấy rằng: Khoảng 02 giờ ngày 18/7/2023, tại phường T, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế, Hoàng Quốc N có hành vi bán trái phép chất ma túy cho một đối tượng phụ nữ (tên Facebook là T Nguyễn, không rõ nhân thân, lai lịch, địa chỉ cụ thể) gồm 33 (ba mươi ba) viên ma túy, loại hồng phiến với giá 1.000.000 đồng (một triệu đồng), nhưng đối tượng “T” còn nợ và chưa trả tiền cho N. Đến khoảng 12 giờ 40 phút, ngày 18/7/2023, tại trước số nhà 172 đường Ngô Đức Kế, phường T, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế, Hoàng Quốc N có hành vi tàng trữ trái phép 8,1911g ma túy, loại Methamphetamine nhằm mục đích bán để kiếm lời thì bị phát hiện, bắt quả tang.

Hoàng Quốc N là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Với hành vi và khối lượng chất ma túy nói trên, Hoàng Quốc N đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Viện Kiểm sát Nhân dân thành phố Huế đã truy tố bị cáo Hoàng Quốc N và lời buộc tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội và phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Xét các yếu tố về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy rằng: Bị cáo không có tiền án, tiền sự nhưng có nhân thân rất xấu, từng bị xử phạt tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Bị cáo không phạm

vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt: Căn cứ vào khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự và xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây mất trật tự trị an trên địa bàn thành phố Huế nên cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục, mới đảm bảo được tính nghiêm minh của pháp luật, đồng thời răn đe, phòng ngừa chung, cũng như đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng chống loại tội phạm ma túy. Mức hình phạt như đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát là phù hợp nên cần chấp nhận. Xét bị cáo không có nghề nghiệp, hiện đang bị tạm giam nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Các vấn đề khác:

- Đối với N thanh niên bán ma túy cho N, quá trình điều tra không xác minh được nhân thân, lai lịch nên không có căn cứ xử lý. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

- Đối với người phụ nữ tên T (tên tài khoản Facebook và Messenger là T Nguyễn) và đối tượng là N thanh niên mua ma túy của N, quá trình điều tra không xác minh được nhân thân lai lịch nên không có căn cứ xử lý. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

- Đối với số điện thoại 0905973251 của N thanh niên mua ma túy của N, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Huế đã có công văn yêu cầu nhà mạng cung cấp chủ thuê bao nhưng vẫn chưa có văn bản trả lời. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế sẽ tiếp tục xác minh, nếu có căn cứ sẽ xử lý sau.

- Đối với anh Nguyễn Ngọc D và chị Võ Thị Anh T cho N mượn xe mô tô biển kiểm soát 75F1-041.97 để đi mua nước uống, không biết N sử dụng xe đi bán ma túy nên không đồng phạm với N về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

[6] Về xử lý vật chứng:

+ Đối với toàn bộ ma túy hoàn lại sau giám định và các vật liệu dùng để bao gói, niêm phong khi gửi giám định là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu, tiêu hủy theo quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone, màu đen có số Imei: 359471082648114 thu giữ của bị cáo Hoàng Quốc N, là phương tiện mà bị cáo dùng để liên lạc trong việc mua bán ma túy nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Quốc N phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Quốc N (tên gọi khác: Mèo) 07 (Bảy) năm 06 (sáu) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bắt tạm giữ 18/7/2023.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên xử:

- Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone, màu đen có số Imei: 359471082648114;

- Tịch thu, tiêu hủy:

+ 0,7572g (Không phẩy bảy năm bảy hai gam) mẫu bột được nghiền từ 10 (mười) viên nén đều có dạng hình trụ tròn màu đỏ (nêu tại mục 1.1, phần II);

+ 0,7246g (Không phẩy bảy hai bốn sáu gam) mẫu bột được nghiền từ 10 (mười) viên nén đều có dạng hình trụ tròn màu đỏ (nêu tại mục 1.2, phần II);

+ 6,1093g (Sáu phẩy một không chín ba gam) mẫu bột được nghiền từ 68 (sáu mươi tám) viên nén đều có dạng hình trụ tròn màu đỏ (nêu tại mục 1.3, phần II).

+ Các vật liệu dùng để bao gói, niêm phong khi gửi giám định.

Tất cả được niêm phong kín bằng giấy trắng và băng keo trong, bên ngoài có 02 (hai) chữ ký của Giám định viên Trần N, 02 (hai) chữ ký của Điều tra viên Nguyễn Thị Thanh Tâm, 02 (hai) dấu tròn đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế và dòng chữ “Hoàn mẫu vật vụ Hoàng Quốc N, bắt ngày 18/7/2023”.

(Vật chứng nêu trên có đặc điểm như mô tả trong Quyết định chuyển vật chứng số: 251/QĐ-VKS-TPH ngày 27/11/2023 của Viện Kiểm sát Nhân dân thành phố Huế và biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/11/2023 giữa Cơ quan điều tra Công an thành phố Huế và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Huế).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, tuyên xử: Buộc bị cáo Hoàng Quốc N phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng

cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- VKSND thành phố Huế;
- Sở Tư pháp tỉnh Thừa Thiên Huế;
- CQĐT Công an thành phố Huế;
- CQ THAHS thành phố Huế;
- Chi cục THADS thành phố Huế;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Phương Hồng

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Phương Hồng

